

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

		1D	YTD
DJIA	49,501.30	0.53%	2.99%
S&P500	6,882.72	-0.51%	0.54%
NASDAQ	22,904.58	-1.51%	-1.45%
VIX	18.64	3.56%	24.68%
FTSE 100	10,402.34	0.85%	4.74%
DAX	24,603.04	-0.72%	0.46%
CAC40	8,262.16	1.01%	1.38%
Dầu Brent (\$/thùng)	67.33	1.55%	10.83%
Vàng (\$/ounce)	5,043.90	2.86%	16.47%

Chứng khoán tiếp tục giảm điểm trước đà bán tháo của nhóm cổ phiếu công nghệ. Cổ phiếu AMD gây áp lực lên thị trường chung, giảm 17% sau khi công ty dự báo quý đầu tiên không đáp ứng được kỳ vọng của một số nhà phân tích. Trong khi đó, nhóm năng lượng và tiêu dùng vượt đỉnh giúp cho chỉ số Dow Jones đóng cửa trong sắc xanh.

KINH TẾ VĨ MÔ

		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	9.50%	-905	140
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.20%	0	60
TPCP - 5 năm	3.63%	1.2	27
TPCP - 10 năm	4.01%	1.9	9
USD/VND	26,180	0.00%	-0.75%
EUR/VND	31,506	0.03%	-0.47%
CNY/VND	3,808	0.03%	-0.36%

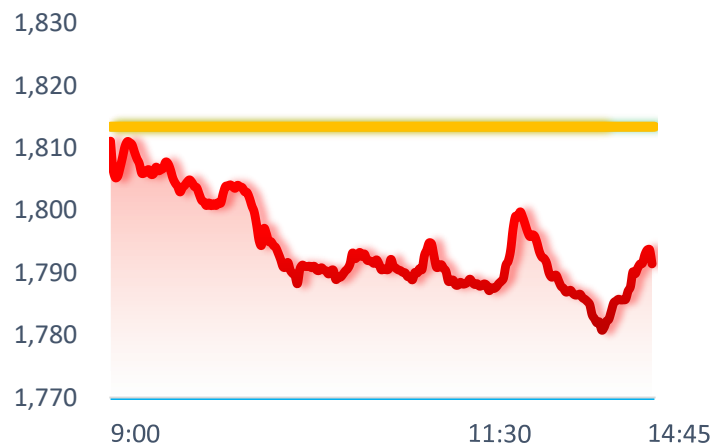
Giá dầu tăng mạnh 3% trong phiên hôm qua sau khi xuất hiện thông tin các cuộc đàm phán dự kiến giữa Mỹ và Iran có nguy cơ đổ vỡ. Tuy nhiên giá loại hàng hóa này đã quay trở lại giảm điểm trong phiên buổi sáng ngày hôm nay.

TTCK VIỆT NAM

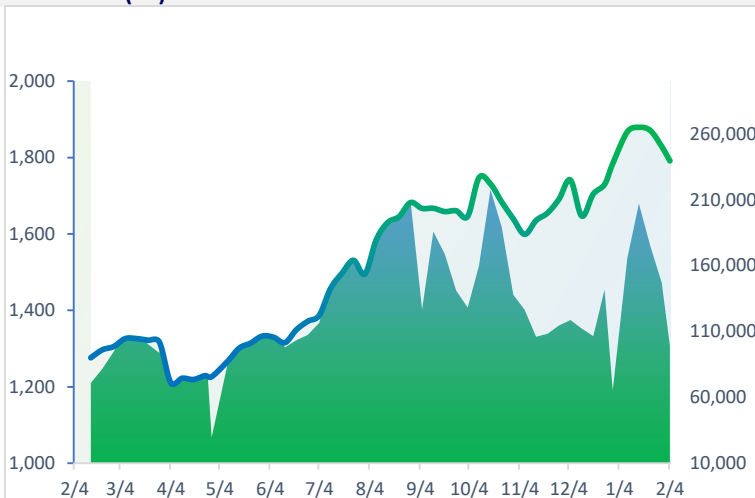
		1D	YTD
VN-INDEX	1,791.43	-1.21%	0.39%
HNX	265.95	0.29%	6.91%
VN30	1,988.19	-0.48%	-2.09%
UPCOM	129.28	0.45%	6.87%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-964.38		
Tổng GTGD (tỷ)	36,895.58	0.74%	51.86%

VNIndex tiếp tục chịu áp lực về mặt điểm số bởi sự lao dốc của nhóm cổ phiếu Vingroup bất chấp thị trường chung vẫn khá tích cực. Tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 350 tỷ, chủ yếu bao gồm VIX 93 tỷ, FPT 65 tỷ, VHM 42 tỷ,...

VNINDEX - INTRADAY



VNINDEX (1Y)



TIN TỨC CHỌN LỌC

Phó thủ tướng yêu cầu hướng dẫn Nghị định 46 để không ách tắc hàng hoá;
Kinh tế tháng 1 tích cực, GDP quý I phần đầu tăng 9 - 10%;
Bộ Xây dựng quy hoạch gần 9.000 km đường cao tốc đến năm 2050;
Bitcoin rơi xuống mức thấp nhất kể từ nhiệm kỳ hai của Tổng thống Trump;
Tổng thống Mỹ ký gói ngân sách 1200 tỷ USD chấm dứt việc chính phủ đóng cửa một phần;
Mỹ lập kho dự trữ khoáng sản thiết yếu quy mô gần 12 tỷ USD.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
SEB	02/02/2026	02/03/2026	02/10/2026	Tiền mặt	9%	900
VGIT	02/03/2026	02/04/2026	03/06/2026	Tiền mặt	3%	300
BWE	02/03/2026	02/04/2026	05/20/2026	Tiền mặt	13%	1,300
GVT	02/04/2026	02/05/2026	03/05/2026	Tiền mặt	30%	3,000
BIG	02/04/2026	02/05/2026	02/04/2026	Cổ phiếu	94%	-